

ĐẠI LƯỢNG ĐO VÀ DẢI ĐO NGỒ VÀO

Tín hiệu vào	Loại	Dải đo ngõ vào	Dải đo hiển thị	Trở kháng ngõ vào	Độ chính xác
Điện áp AC	5V (5H)	0.1 ~ 9999 Hz	0.1 ~ 9999	100 kΩ	Tối đa ±5 số
	50V (50H)			1 MΩ	
	500V (500H)			5 MΩ	

* Dải đo tối đa của tỉ lệ

-1.999 ~ 1.999/-19.99 ~ 19.99/-199.9 ~ 199.9/-1999 ~ 9999

dải đo hiển thị có thể thay đổi tùy thuộc vào vị trí thiết lập của dấu thập phân

HOẠT ĐỘNG NGỒ RA SO SÁNH (PSoT)

Loại hoạt động	Tín hiệu ra hoạt động	Giải thích
HSEt		H: Thời gian độ trễ điều khiển
OFF		Không có tín hiệu hoạt động
LLot		Giá trị chỉ báo hiện tại ≤ giá trị LSEt, ngõ ra LO trở thành ON Giá trị chỉ báo hiện tại ≥ giá trị HSEt, ngõ ra GO trở thành ON
HHot		Giá trị chỉ báo hiện tại ≥ giá trị HSEt, ngõ ra HI trở thành ON Giá trị chỉ báo hiện tại ≤ giá trị HSEt, ngõ ra GO trở thành ON
LHot		Giá trị chỉ báo hiện tại ≤ giá trị LSEt, ngõ ra LO trở thành ON Giá trị chỉ báo hiện tại ≥ giá trị HSEt, ngõ ra HI trở thành ON Giá trị chỉ báo hiện tại < LSEt, HSEt, ngõ ra GO trở thành ON
HLOt		Giá trị chỉ báo hiện tại ≥ giá trị LSEt, ngõ ra LO trở thành ON Giá trị chỉ báo hiện tại ≥ giá trị HSEt, ngõ ra HI trở thành ON Giá trị chỉ báo hiện tại < LSEt, HSEt, ngõ ra GO trở thành ON
ILot		Giống như hoạt động LLot nhưng ngõ ra LO sẽ không hoạt động theo giá trị thiết lập ban đầu của LSEt. Sẽ bắt đầu hoạt động từ giá trị tiếp theo của LSEt

→ Không hoạt động theo giá trị ban đầu của LSEt

KHỞI TẠO GIÁ TRỊ THIẾT LẬP

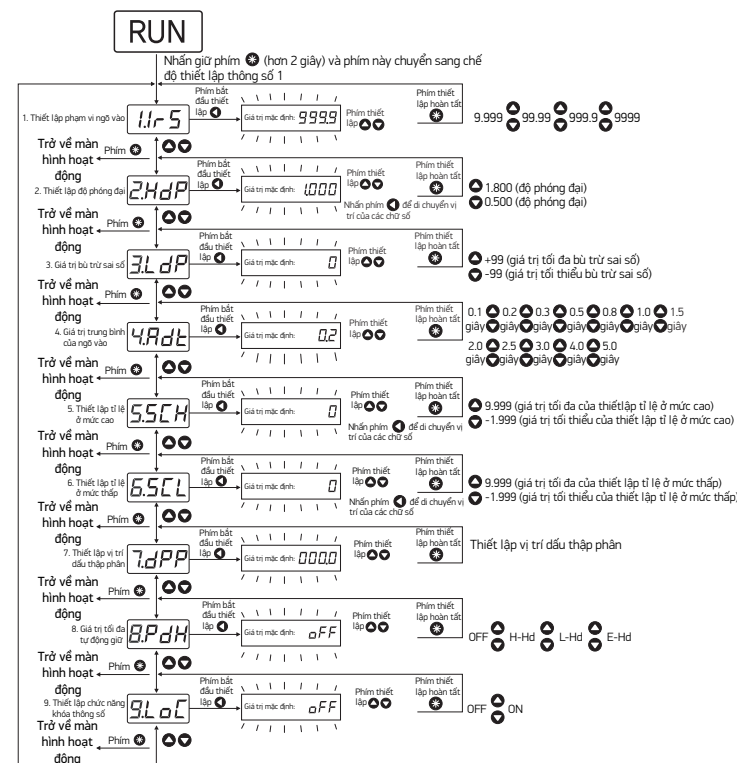
Nhấn các nút theo trình tự * → → rồi nhấn giữ nút Δ giá trị LSEt được hiển thị. Tại thời điểm này, nếu bạn nhấn nút Δ một lần nữa, sau khi nhà nút Δ . Tất cả các giá trị cài đặt sẽ được đặt lại về giá trị ban đầu.
(* Không thể khởi tạo được giá trị thiết lập khi LLoC ở trạng thái ON)

MÃ CHỈ BÁO LỖI

- "DHr": Điều này sẽ được hiển thị khi ngõ vào đo được giá trị vượt quá trị hiển thị tối đa (4 ký tự 9999) hoặc khi giá trị âm được chỉ báo ở chế độ bình thường. Chế độ bình thường: SCH hoặc SCL 0
- "HLr": Thông báo lỗi sẽ được hiển thị khi giá trị cài đặt của ngõ ra so sánh nhỏ hơn giá trị ngõ ra so sánh mức thấp.
- "- - -": Khi ngõ vào thấp hơn phạm vi thang đo tối thiểu 0.1 Hz

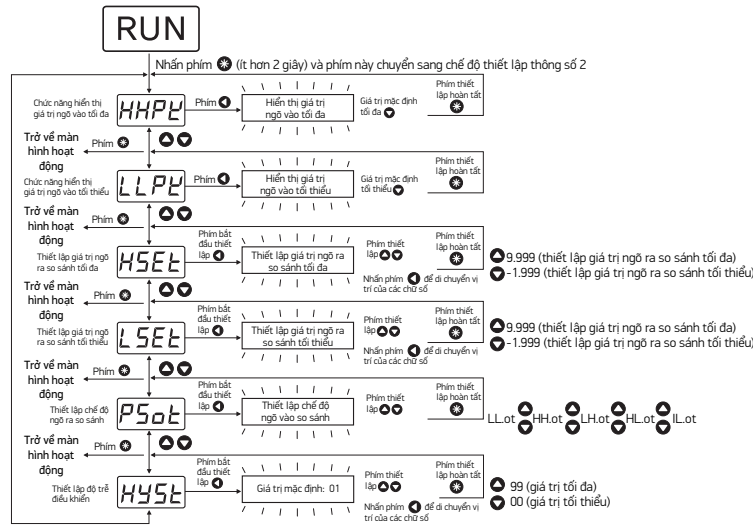
THÀNH PHẦN THAM SỐ VÀ PHƯƠNG THỨC THIẾT LẬP

■ Thông số 1 (Nhấn giữ phím * trong 2 giây)

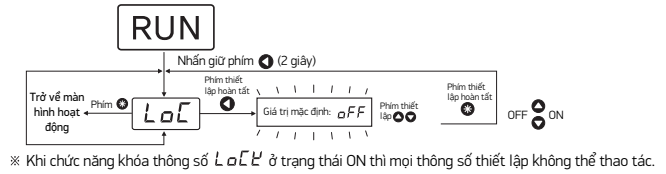


* Rdt: Đây là giá trị thiết lập khi tần số xung ngõ vào trong vòng 0.1 giây và giá trị này có thể thay đổi nếu tần số xung ngõ vào vượt quá 0.1 giây.

■ Thông số 2 (Nhấn phím * ít hơn 2 giây)

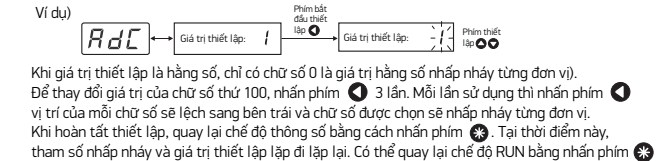


■ Chức năng khóa thông số (Nhấn giữ phím * trong 2 giây)



■ Cách thay đổi thiết lập giá trị thông số

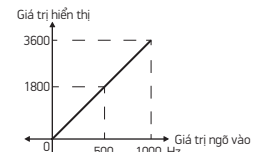
- Nhấn phím * hơn 2 giây trong chế độ RUN sẽ chuyển tới thiết lập thông số 1 và nhấn phím * ít hơn 2 giây sẽ chuyển tới thiết lập thông số 2.
- Có thể chọn thông số bằng cách nhấn phím Δ và trong thông số đã chọn, thông số và từng giá trị thiết lập nhấp nháy liên tục.
- Có thể thay đổi giá trị cài đặt bằng cách nhấn phím Δ và tại thời điểm này, từng giá trị thiết lập nhấp nháy (khi giá trị thiết lập là 0, chỉ có chữ số 0 là giá trị hằng số nhấp nháy và được hiển thị). Khi giá trị hằng số thiết lập thay đổi, bạn có thể di chuyển vị trí bằng cách sử dụng phím Δ .



■ Thiết lập hệ số góc

- Khi người dùng muốn hiển thị 3600 (tối thiểu -1999 ~ 9999) ở ngõ ra 1000 Hz, thiết lập thông số theo sau đây.
- Chuyển đến thông số 1 bằng cách nhấn * trong 2 giây.
 - Sử dụng phím shift, phím lên và phím xuống để thiết lập thông số 3600 (giá trị hệ số góc ở mức cao) ở hàm SCH
 - Sử dụng phím shift, phím lên, phím xuống để thiết lập thông số 0 (giá trị hệ số góc ở mức thấp) ở hàm SCL

	Thông số 1	
Thông số	SCH	SCL
Giá trị thiết lập	3600	0



■ Giữ bằng giá trị định ngõ vào và ngõ vào bên ngoài

BpdH Phát hiện giá trị định ngõ vào bằng cách thiết lập thông số hoặc phát hiện giá trị hiển thị bằng ngõ vào bên ngoài, hoặc giữ giá trị hiển thị bằng tín hiệu bên ngoài.

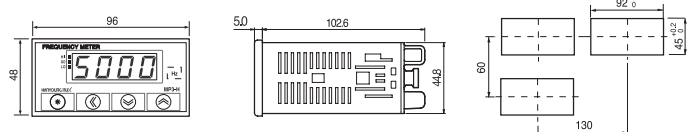
OFF	H-Hd	L-Hd	E-Hd
:Không sử dụng	:Giữ giá trị tối đa	:Giữ giá trị tối thiểu	:Giữ bằng tín hiệu bên ngoài

■ Hàm truyền

- Tất cả dòng điện: hiển thị ngõ ra 4 - 20 mA d.c. của giá trị dòng hiển thị. (Độ phân giải 12000)
- Ngõ ra PNP (Ngõ ra cực thu hở 12 - 24 V d.c., 50 mA trở xuống)
- Ngõ ra NPN (Ngõ ra cực thu hở 12 - 24 V d.c., 50 mA trở xuống)
- Ngõ ra Relay (250 V a.c. 5 A trở xuống) 1a x 3

KÍCH THƯỚC VÀ MẶT CẮT

■ MP3 - H



■ MP6 - H

